

Số: 57/BC-CTLNDL

Di Linh, ngày 27 tháng 3 năm 2025

**Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH
NĂM 2025**

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát:

- Thực hiện tốt công tác QLBV- PCCCR đối với rừng sản xuất, rừng tự nhiên do nhà nước đặt hàng, không để bị tác động phá rừng, khai thác trái phép.

- Thường xuyên, theo dõi, cập nhật biến động diện tích 3 loại rừng, để xác định lâm phần ổn định cho từng loại rừng và cắm mốc ranh giới trên thực địa.

- Định kỳ tiến hành thống kê, kiểm kê và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng gắn với thống kê, kiểm kê đất đai. Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý diễn biến rừng và đất lâm nghiệp của từng Công ty.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý hệ thống hồ sơ, sổ sách và cơ sở dữ liệu giao rừng.

- Sử dụng có hiệu quả diện tích rừng được giao, diện tích rừng trồng và đất rừng được thuê để kinh doanh rừng trồng, lâm sản ngoài gỗ theo quy trình khép kín từ khâu gieo ươm, trồng rừng, chăm sóc, nuôi dưỡng, QLBV – PCCCR cho đến khai thác, chế biến, tiêu thụ gỗ rừng trồng, lâm sản ngoài gỗ với chi phí thấp nhất, đảm bảo tính liên tục, ổn định, lâu dài. Gắn kết giữa vùng nguyên liệu và chế biến, đa dạng nguồn vốn đầu tư, áp dụng công nghệ tiên tiến để tạo ra sản phẩm với giá thành thấp, chất lượng cao có thể cạnh tranh với thị trường trong nước và quốc tế.

- Tạo nhiều công việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân địa phương sống gần rừng và ven rừng, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Kết hợp với địa phương xây dựng cơ sở hạ tầng xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ gỗ, giống cây trồng nông, lâm nghiệp, tập huấn chuyên giao kỹ thuật – canh tác nông lâm nghiệp tạo ra sản phẩm hàng hóa, góp phần xóa đói giảm nghèo cho cộng đồng dân cư và giữ vững an ninh - trật tự địa bàn, giảm thiểu các tác động tiêu cực của người dân đến sự phát triển của rừng.

- Bảo vệ và phát triển bền vững diện tích và tài nguyên rừng được Nhà nước giao. Phát huy tối đa chức năng của rừng như: Phòng hộ chống xói mòn, điều hòa khí hậu, bảo vệ nguồn nước, tăng trưởng sinh khối, bảo tồn nguồn gen, đa dạng sinh học, cung cấp các dịch vụ môi trường rừng, dự trữ các bon, du lịch sinh thái.....

- Duy trì ổn định và phát triển tất cả các hoạt động của doanh nghiệp trong đó bảo toàn và phát triển được diện tích rừng trồng đã được giao vốn, QLBV khai thác lâm sản theo phương án quản lý rừng bền vững đã được phê duyệt.

2. Nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo phát triển liên tục, ổn định, vững chắc.

- Phát triển đa dạng hóa các sản phẩm. Ưu tiên phát triển các sản phẩm tinh chế có giá trị kinh tế cao, sản xuất các mặt hàng mộc cao cấp để phục vụ cho thị trường trong nước.

- Nghiên cứu các sản phẩm mới, đặc biệt là các sản phẩm công ty có tiềm năng và lợi thế.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm. Thực hiện phương án quản lý rừng bền vững, chứng chỉ rừng FSC để hội nhập thị trường lâm sản Thế giới và nâng cao giá trị gỗ.

- Quản lý bảo vệ rừng: Tập trung quản lý bảo vệ tốt 20.942,41 ha rừng được Nhà nước giao quản lý.

- Sản xuất kinh doanh rừng trồng:

+ Thực hiện khai thác trắng, khai thác tận thu nuôi dưỡng rừng trồng theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

+ Thực hiện chăm sóc trên diện tích đất lâm nghiệp thuộc kế hoạch trồng 50 triệu cây xanh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

+ Triển khai trồng và chăm sóc rừng trồng sau KTT các năm.

+ Đẩy mạnh kinh doanh rừng trồng, hình thành và phát triển vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, tạo điều kiện cho việc phục vụ chế biến lâm sản.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Kế hoạch tài chính năm 2026 chưa được chủ sở hữu phê duyệt.

- Tổng diện tích rừng tự nhiên được giao khoán QLVR: 20.942,41 ha trong đó:

+ Diện tích rừng tự nhiên giao khoán QLVR bằng nguồn ngân sách tỉnh: 11.356,95 ha

+ Diện tích rừng tự nhiên giao khoán QLVR bằng nguồn chi trả DVMTR: 7.496,52 ha

+ Diện tích rừng tự nhiên đang trực tiếp quản lý bảo vệ: 2.088,94 ha

- Tổng doanh thu: 48,6 tỷ đồng trong đó:

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 32,1 tỷ đồng

+ Doanh thu công ích: 15 tỷ đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 1,5 tỷ đồng

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

<i>TT</i>	<i>Các chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị tính</i>	<i>Chỉ tiêu kế hoạch</i>
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a)	Khai thác trắng rừng trồng	m ³	6.500
b)	Gỗ KT tận thu trong nuôi dưỡng rừng trồng	m ³	3.500

c)	Gỗ chế biến	m3	5.100
d)	Xăng, dầu	lít	480.000
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)	ha	20.942,41
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	48.600
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.840
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.360
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	4.000
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	
9	Các chỉ tiêu khác		

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm 2026:

2.1. Công trình phòng chống cháy tại Xí nghiệp KT-CBLS

- Tên dự án: Công trình phòng chống cháy tại Xí nghiệp KT-CBLS – hạng mục khu phụ trợ nhà sậy gỗ, nhà sậy gỗ và nhà kho phôi

- Tổng mức đầu tư: 950.000.000 đồng.

- Nguồn vốn: Quỹ đầu tư phát triển.

2.2. Công trình lâm sinh

- Tên dự án: Chăm sóc rừng trồng các năm

- Tổng mức đầu tư: 1.125.000.000 đồng.

- Nguồn vốn: Nguồn sản xuất kinh doanh tại công ty./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tài Chính;
- Chủ tịch HĐQTV;
- Ban Giám đốc, KSV Công ty;
- Lưu: VT, KT, *KT*

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Lê Thành Thái

